

Số: /KH-UBND

Cẩm Thành, ngày tháng 01 năm 2024

KẾ HOẠCH

Ứng dụng Công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn xã Cẩm Thành năm 2024

Căn cứ Quyết định số 3176/QĐ-UBND ngày 23 tháng 9 năm 2021 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành Bộ chỉ số đánh giá Chuyển đổi số tỉnh Thanh Hóa;

Kế hoạch số 134/KH-UBND ngày 16/5/2022 về ban hành kế hoạch thực hiện phát triển kinh tế số và xã hội số giai đoạn 2022-2025, trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Kế hoạch số 63-KH/HU ngày 14/04/2022 của huyện ủy Cẩm Thủy về việc thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 10/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

Kế hoạch số 298/KH-UBND ngày 20/12/2023 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc thực hiện kế hoạch chuyển đổi số năm 2024 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

Kế hoạch số 67/KH-UBND ngày 07/04/2022 của UBND xã Cẩm Thành về Truyền thông thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 10/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 05/01/2024 của UBND huyện về Ứng dụng Công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn huyện Cẩm Thủy năm 2024;

Kế hoạch số 155/KH-UBND ngày 25/12/2023 của UBND xã Cẩm Thành về Chuyển đổi số năm 2024 trên địa bàn xã Cẩm Thành; Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 12/01/2024 của UBND xã Cẩm Thành về việc Quản lý và tổ chức hoạt động Văn hóa Thông tin, Thể thao, Gia đình, Công nghệ Thông tin năm 2024.

Trên cơ sở căn cứ pháp lý và bám sát tình hình thực tế của xã, UBND xã Cẩm Thành xây dựng Kế hoạch Ứng dụng Công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn xã Cẩm Thành năm 2024, gồm các nội dung sau:

I. MỤC TIÊU.

1. Mục tổng quát

- Tập trung phát triển hạ tầng số phục vụ cơ quan nhà nước một cách đồng bộ, thông suốt; tạo lập dữ liệu mở dễ dàng truy cập, sử dụng, tăng cường công khai, minh bạch, phòng, chống tham nhũng, thúc đẩy phát triển các dịch vụ số trong nền kinh tế; cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ cao, cả trên thiết bị di động để người dân,

doanh nghiệp có trải nghiệm tốt nhất về dịch vụ, nhanh chóng, chính xác, không gây tò, giảm chi phí.

- Ứng dụng công nghệ số để hướng tới phát triển Chính phủ số; Sử dụng dữ liệu số để thay đổi hoàn toàn trải nghiệm của người dùng với các dịch vụ cơ quan nhà nước cung cấp bằng những nghiệp vụ được tối ưu hơn, hiện đại hơn, thông minh hơn. Chuyển đổi số cũng làm thay đổi mô hình, phương thức hoạt động của cơ quan nhà nước một cách toàn diện.

- Đảm bảo an toàn, an ninh thông tin và đảm bảo nguồn nhân lực thực hiện các nhiệm vụ về ứng dụng và phát triển CNTT, xây dựng chính quyền số

2. Mục tiêu cụ thể:

2.1. chuyển đổi số trong cơ quan nhà nước

- 100% các cơ quan Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trên địa bàn tỉnh được kết nối liên thông giữa các cơ quan qua Hệ thống phần mềm Quản lý văn bản và Hồ sơ công việc để trao đổi văn bản điện tử.

- 100% lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trên địa bàn xã chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc hoàn toàn trên môi trường điện tử.

- 100% các cơ quan Đảng, chính quyền, MTTQ và các đoàn thể cấp xã có thẩm quyền ký được cấp và sử dụng chữ ký số chuyên dùng chính phủ để ký và phát hành văn bản điện tử (trừ văn bản có hồ sơ mật theo quy định).

- 100% các dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động.

- Áp dụng hình thức thanh toán trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt, thu phí, lệ phí biên lai điện tử, hóa đơn điện tử.

- Nâng cấp hệ thống mạng nội bộ, mạng truyền số liệu chuyên dùng, đảm bảo an toàn an ninh thông tin theo cấp độ cho UBND xã.

- Cài đặt phần mềm phòng chống mã độc cho các máy tính.

2.2. Ứng dụng phục vụ người dân và doanh nghiệp

- 100% các dịch vụ công trực tuyến phổ biến, liên quan tới nhiều người dân, doanh nghiệp được thực hiện ở mức độ trực tuyến toàn trình và một phần và tích hợp lên cổng dịch vụ công của huyện, xã.

- Tỷ lệ hồ sơ giải quyết theo dịch vụ công trực tuyến ở mức toàn trình và một phần trên tổng hồ sơ đạt 90% trở lên, tối thiểu 90% người dân, doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính.

- Áp dụng hình thức thanh toán trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt qua ví điện tử, quét mã QR, hóa đơn điện tử, biên lai điện tử trong việc thu phí, lệ phí dịch vụ công và các TTHC.

- Trang thông tin điện tử xã công khai thông tin đầy đủ theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ.

II. NHIỆM VỤ

1. Hoàn thiện môi trường pháp lý

- Xây dựng ban hành các quy chế, quy định của xã: Quy định quản lý chữ ký số

chuyên dùng; Quy định Quản lý, vận hành và cung cấp thông tin cho Công dịch vụ công của xã; Quy chế đảm bảo an toàn an ninh thông tin trong ứng dụng CNTT của cơ quan nhà nước.

- Triển khai kịp thời các văn bản, kế hoạch theo chỉ đạo, hướng dẫn của Chính phủ, của UBND huyện, UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông về lĩnh vực công nghệ thông tin, chuyển đổi số

2. Phát triển hạ tầng số

Chú trọng phát triển hạ tầng thông tin, viễn thông tạo nền tảng chuyển đổi số, từng bước phát triển kinh tế số, xã hội số đảm bảo phù hợp với kiến trúc chình quyền điện tử phiên bản 2.0 Kiến trúc ICT phát triển đô thị thông minh tỉnh Thanh Hóa phiên bản 1.0.

3. Phát triển dữ liệu

- Đẩy mạnh sử dụng tốt hệ thống phần mềm Quản lý văn bản, hồ sơ công việc TDOoffice đến tất cả cán bộ, công chức của các cơ quan Quản lý Nhà nước để phục vụ việc trao đổi văn bản điện tử trên môi trường mạng.

- Duy trì, thực hiện hệ thống Thư điện tử công vụ và hệ thống phần mềm theo dõi nhiệm vụ của cán bộ, công chức và UBND xã.

- Tiếp tục phát triển ứng dụng nâng cao hiệu quả quản lý nội bộ như quản lý cán bộ, các phần mềm quản lý chuyên ngành về tài chính - kế toán; Tài nguyên và Môi trường; Quản lý hộ tịch; ...

- Đầu tư hệ thống phần mềm hỗ trợ quản lý, bảo vệ thông tin, cơ sở dữ liệu tại UBND xã và triển khai thực hiện hiệu quả các phần mềm cơ sở dữ liệu CSDL dự án do ngành cấp trên cài đặt, cung cấp.

- Số hóa toàn bộ các văn bản, tài liệu, kết quả thủ tục hành chính, hồ sơ hộ tịch, hồ sơ CBCCC, hồ sơ người có công, văn bản chứng chỉ, văn bản pháp luật, tài liệu của các Cơ quan Đảng, cơ quan chính quyền, tổ chức chính trị - xã hội còn giá trị sử dụng.... để tạo thành kho dữ liệu của xã tích hợp với kho dữ liệu của huyện

- Áp dụng triển khai ứng dụng phần mềm quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức, thi đua khen thưởng

- Triển khai ứng dụng với công nghệ hiện đại quản lý điện toán đám mây, internet vạn vật vào một số ngành, lĩnh vực như giao thông, an ninh trật tự...

- Nâng cao hiệu quả khai thác mạng truyền số liệu chuyên dùng của tỉnh, nâng cao chất lượng các dịch vụ viễn thông, CNTT phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành và phục vụ người dân và doanh nghiệp.

4. Phát triển các ứng dụng, dịch vụ

- Triển khai ứng dụng CNTT nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính góp phần công khai, minh bạch và rút ngắn thời gian, quy trình giải quyết thủ tục hành chính; khai thác, sử dụng hiệu quả hệ thống một cửa điện tử phục vụ người dân và doanh nghiệp ngày càng tốt hơn.

- Ứng dụng, triển khai hiệu quả CNTT tại bộ phận một cửa điện tử của UBND xã, đảm bảo cung cấp 100% dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công của xã và hệ thống cổng thông tin điện tử.

- Các hồ sơ giải quyết TTHC trực tuyến tại bộ phận một cửa điện tử cấp xã được giải quyết đúng thời hạn, không để trễ hẹn, không bổ sung hồ sơ quá 01 lần.

- Thực hiện các nhiệm vụ triển khai ứng dụng CNTT trong hoạt động trong cơ quan nhà nước của xã ban hành hàng năm và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về ứng dụng CNTT của UBND huyện.

5. Bảo đảm an toàn thông tin

- Tham gia các lớp tập huấn nâng cao nhận thức về an toàn thông tin, an ninh mạng, bảo vệ tính riêng tư cá nhân cho CBCC trong các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp do cấp trên tổ chức.

- Đầu tư trang thiết bị, bổ sung nhân lực đảm bảo an toàn thông tin cho các hệ thống thông tin của xã.

- Thực hiện đảm bảo ATTT theo hồ sơ cấp độ đã được phê duyệt

- Đảm bảo tối thiểu 10% tổng kinh phí triển khai các dự án CNTT cho công tác đảm bảo an toàn thông tin, đáp ứng các quy định về an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

6. Phát triển nguồn nhân lực

- Tăng cường công tác phổ biến, tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm, tạo sự đồng thuận của người dân, doanh nghiệp về phát triển Chính quyền số của xã.

- Xây dựng chương trình, kế hoạch đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức cơ bản về CNTT, chuyển đổi số cho cán bộ, công chức.

- Tiếp tục tăng cường tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của việc ứng dụng CNTT, xây dựng chính quyền số, phục vụ hoạt động quản lý, chỉ đạo, điều hành, chuyên môn nghiệp vụ trong các cơ quan, đơn vị.

- Tổ chức học tập kinh nghiệm về xây dựng Chính quyền số về an toàn, an ninh thông tin ở các cơ quan, địa phương, đơn vị trong và ngoài huyện.

III. GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp

- Tổ chức các Hội nghị, tập huấn giới thiệu kiến thức cơ bản về chuyển đổi số cho lãnh đạo, CBCC, viên chức UBND xã; cán bộ các tổ chức ban, ngành đoàn thể cấp xã.

- Xây dựng các chuyên mục tuyên truyền về chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số trên Đài Phát thanh và trên các Cổng/Trang thông tin điện tử của xã.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin huyện triển khai công tác truyền thông, phổ biến các kỹ năng số cơ bản cho người dân về sử dụng Internet, thư điện tử, giao dịch điện tử, mua bán trực tuyến, tham gia sàn giao dịch nông sản, thanh toán điện tử, dịch vụ công trực tuyến, bảo đảm an toàn thông tin cá nhân,...

2. Phát triển mô hình kết hợp giữa cơ quan nhà nước và doanh nghiệp

- Phát triển hạ tầng viễn thông đồng bộ, khuyến khích các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có đủ năng lực tham gia xây dựng hạ tầng viễn thông, CNTT và các hạ tầng khác cho xã

- Xây dựng cơ sở hạ tầng thông tin hiện đại, đảm bảo an ninh, an toàn đáp ứng

yêu cầu; xây dựng hạ tầng quản lý cơ sở hạ tầng kỹ thuật dùng chung; mạng lưới giao thông, cấp điện, viễn thông - công nghệ thông tin.

3. Nghiên cứu, hợp tác để ứng dụng hiệu quả các công nghệ

- Triển khai nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ mới, các giải pháp tích hợp, sản phẩm công nghệ thông tin phục vụ xây dựng Chính quyền số trên cơ sở các danh mục sản phẩm ứng dụng CNTT được Bộ Thông tin và Truyền Thông, UBND tỉnh hướng dẫn sử dụng và được triển khai ứng dụng tại các cơ quan nhà nước của tỉnh Thanh Hóa.

4. Thu hút nguồn lực CNTT

- Tăng cường phối hợp với Phòng VH TT huyện, Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông tỉnh, Viễn thông Thanh Hóa bồi dưỡng kỹ năng nâng cao, chuyên sâu về CNTT cho cán bộ, công chức, viên chức; phối hợp Hiệp hội doanh nghiệp xã triển khai công tác đào tạo cho các doanh nghiệp đóng trên địa bàn xã về ứng dụng các phần mềm trong giải quyết TTHC, tra cứu thông tin trên mạng.

- Khuyến khích thuê dịch vụ kỹ thuật và nhân sự trong triển khai giám sát an toàn thông tin mạng cho hệ thống, dịch vụ công nghệ thông tin phục vụ Chính quyền số.

- Tăng cường sử dụng cán bộ, công chức trẻ có trí tuệ, năng lực, cống hiến, công tác tại các cơ quan, địa phương, đơn vị. Tham gia các lớp tập huấn, đào tạo nhân lực cán bộ công nghệ thông tin; các lớp đào tạo, tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ công chức, viên chức trong việc đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong các cơ quan nhà nước theo lộ trình xây dựng chính quyền số, đáp ứng yêu cầu hội nhập và cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công chức Văn hóa - xã hội.

- Chủ trì hướng dẫn, triển khai thực hiện Kế hoạch; tổng hợp kết quả thực hiện của các đơn vị, báo cáo chủ tịch UBND xã và Phòng VH TT huyện theo quy định.

- Tổ chức tham gia các lớp tập huấn, hướng dẫn về chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức, các doanh nghiệp, người dân để thúc đẩy chuyển đổi số trên địa bàn xã.

- Tham mưu Quyết định thành lập Ban chỉ đạo chuyển đổi số, kiện toàn Tổ ứng cứu sự cố an toàn an ninh thông tin và các văn bản quy định khác liên quan đến ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trên địa bàn xã

- Phối hợp với Phòng VH TT huyện, các doanh nghiệp viễn thông triển khai thử nghiệm công tác truyền thông, phổ biến các kỹ năng số cơ bản cho tổ chức, người dân và thực hiện chuyển đổi số thí điểm một số lĩnh vực ưu tiên.

- Chủ trì rà soát, tổng hợp ý kiến các đơn vị, tham mưu sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các cơ chế, chính sách; triển khai các hệ thống nền tảng xây dựng Chính quyền số thiết thực, hiệu quả, bảo đảm an toàn, an ninh mạng.

- Phối hợp với các ban, ngành nghiên cứu, cập nhật, bổ sung các nội dung, nhiệm vụ thuộc Kế hoạch, Chương trình chuyển đổi số của các ban, ngành cấp xã, các phòng, ban của huyện liên quan giao cho đơn vị phối hợp hoặc chủ trì thực hiện.

- Chủ trì triển khai các nhiệm vụ, giải pháp đối với lĩnh vực ưu tiên chuyển đổi số của ngành văn hóa.

- Phối hợp với công chức Văn phòng UBND xã, tham mưu cho UBND xã các phương án đảm bảo an toàn, an ninh thông tin theo quy định của nhà nước.

- Chủ trì tham mưu và tổ chức cung cấp thông tin phục vụ công tác tuyên truyền, định hướng và công khai kết quả triển khai thực hiện kế hoạch

- Chỉ đạo, hướng dẫn các doanh nghiệp viễn thông đẩy mạnh phát triển hạ tầng viễn thông, cung cấp dịch vụ số cho các cơ quan nhà nước, người dân, doanh nghiệp trên địa bàn xã đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số của xã.

- Chủ trì, tham mưu cho UBND xã tổ chức phát động phong trào thi đua chuyển đổi số trong toàn xã.

- Chủ trì xây dựng chuyên mục chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số cập nhật các hoạt động chuyển đổi số trên Trang thông tin điện tử của xã; Chịu trách nhiệm quản lý, vận hành phòng họp trực tuyến, tham mưu xây dựng phòng họp không giấy tờ ecabinet.

2. Công chức Văn phòng UBND xã

- Tổ chức quán triệt các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số đến cán bộ, công chức, viên chức và các tổ chức, công dân; ý nghĩa, tầm quan trọng của chuyển đổi số trong các đơn vị.

- Chủ trì, tham mưu cho UBND xã các biện pháp số hóa các hồ sơ thủ tục hành chính, nâng cao việc tiếp nhận, giải quyết TTHC dịch vụ công một phần và toàn trình

- Phối hợp với Trung tâm ứng cứu sự cố huyện thực hiện việc diễn tập ứng cứu sự cố an toàn an ninh thông tin hàng năm; chịu trách nhiệm vận hành hệ thống an toàn, an ninh thông tin mạng nội bộ UBND xã.

- Phối hợp với Văn phòng UBND huyện thực hiện triển khai chế độ thông tin báo cáo 3 cấp xã, huyện và tỉnh.

- Duy trì, bảo dưỡng, đánh giá, đề xuất nâng cấp hạ tầng CNTT trong cơ quan UBND xã; ứng cứu sự cố, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin mạng.

3. Công chức Tài Chính - Kế toán

- Chủ trì, tham mưu cho UBND xã thực hiện đồng bộ, kịp thời các cơ chế chính sách, nguồn kinh phí để triển khai các nhiệm vụ, giải pháp và các lĩnh vực chuyển đổi số được ưu tiên của kế hoạch này

- Chủ trì triển khai ứng dụng phần mềm quản lý tài sản công trong việc quản lý tài sản nội bộ UBND xã.

- Trên cơ sở các nhiệm vụ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số hàng năm, tham mưu cho UBND xã bố trí ngân sách đầu tư ứng dụng CNTT, chuyển đổi số cho việc đảm bảo an toàn an ninh thông tin theo quy định tại Chỉ thị số 14/CTTTg ngày 07/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường bảo đảm an toàn, an ninh mạng nhằm cải thiện chỉ số xếp hạng của Việt Nam

4. Các cán bộ, công chức chuyên môn, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã.

- Căn cứ nội dung Kế hoạch có trách nhiệm tổ chức quán triệt, triển khai, thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch ứng dụng CNTT năm 2024 đến

cán bộ, công chức, viên chức, thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả.

- Phối hợp với công chức Văn hóa - xã hội, công chức Văn phòng UBND xã đề xuất các nhiệm vụ, triển khai ứng dụng CNTT nâng cao hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành, cải cách hành chính, phục vụ người dân và doanh nghiệp.

- Trên cơ sở các nền tảng ứng dụng CNTT đã được triển khai, ứng dụng tại đơn vị (hoặc các phần mềm do sở, ngành chủ quản triển khai) cung cấp thông tin về công chức văn hóa - xã hội để tổng hợp làm cơ sở phối hợp với các đơn vị tham mưu cho UBND xã số hóa các dữ liệu thuộc chuyên ngành của đơn vị.

- Chủ động xây dựng kế hoạch chuyển đổi số chi tiết thuộc lĩnh vực, ngành quản lý; Ứng dụng nền tảng kiểm tra thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

- Chịu trách nhiệm trước UBND xã về kết quả ứng dụng Công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn mình phụ trách.

- Căn cứ nhiệm vụ được phân công, các ban, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch chi tiết và tổ chức triển khai thực hiện, đảm bảo chất lượng, tiến độ, hiệu quả, định kỳ trước ngày 05/12 hàng năm báo cáo UBND xã qua công chức văn hóa - xã hội về tình hình, kết quả triển khai thực hiện.

Trên đây là Kế hoạch ứng dụng Công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn xã Cẩm Thành năm 2024./.

Nơi nhận:

- Phòng VH TT huyện (Đề B/c);
- T.Tr: Đảng ủy; HĐND; UBND xã (Đề B/c);
- Ban Tuyên giáo ĐU (Đề B/c);
- Các ban, ngành, đoàn thể cấp xã;
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã;
- Website xã;
- Lưu VT, VH TT.

CHỦ TỊCH

Bùi Tiến Dũng